

Bản án số: 84/2022/HS-ST

Ngày: 30/9/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH ANGIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Th Hùng;
2. Ông Nguyễn Quốc Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Githam gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã T C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú (ĐKHKTT): Ấp Ph A A, xã Ph V, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; con ông Lê Văn H, sinh năm 1955 và bà Trương Thị L, sinh năm 1957; Vợ: Đặng Ý N, sinh năm 1990; Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 25/4/2022 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Ý N, sinh năm 1990; nơi cư trú (ĐKHKTT): Khóm Long Th D, phường L Th, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Chỗ ở hiện nay: Ấp Ph A A, xã Ph V, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật; con ông Đặng M T, sinh năm 1970 và bà Biện Thị K H, sinh năm 1967; Chồng: Lê Văn H, sinh năm 1985; Con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Th (K), sinh năm 1994; nơi cư trú (ĐKHKT): Ấp Ph A A, xã Ph V, thị xã T Ch, tỉnh A Gi; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật giáo Hoà Hảo; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị Ng, sinh năm 1966 (chết); Vợ: Nguyễn Thị H M, sinh năm 1995; Bị cáo chưa có con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/6/2022 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lý Hoài Y, sinh năm 1995; Địa chỉ: ấp L H 2, xã L H, huyện P T, tỉnh A Gi (vắng mặt);

- Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1989; Địa chỉ: ấp V Ph, xã V L, huyện A P, tỉnh A Gi (vắng mặt);

- Em Nguyễn Ngọc L, sinh năm 2003; Địa chỉ: Ấp Ph A A, xã Ph V, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (có mặt);

- Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1988; Địa chỉ: ấp P A B, xã Ph V, thị xã T Ch, tỉnh A Gi (vắng mặt).

Người làm chứng:

- Ông Nguyễn Văn L (vắng mặt);

- Anh Bùi Văn C(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút, ngày 25/4/2022, tại khu vực khóm L Qu A, phường L P, thị xã T Ch, tỉnh A Gi, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy - Công an thị xã T C phối hợp Công an phường Long P kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong người của Lê Văn H 01 bọc ni long trong suốt hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng. H khai: chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, đem đi bán cho người mua với giá 1.000.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã T C tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của H tại Ấp Ph A A, xã Ph V, thị xã T Ch, tỉnh A Gi, thu giữ 24 bọc ni long trong suốt hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Quá trình điều tra, xác định:

Lê Văn H bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ khoảng đầu tháng 02/2022 đến ngày 25/4/2022 thì bị phát hiện bắt quả tang, nguồn ma túy do H mua của người Th niên (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) tại phường Long S, thị xã T C về phân nhỏ, trực tiếp giao bán lại cho Nều người để kiếm tiền tiêu xài và ma túy sử dụng. H và Đặng Ý N (vợ của H) là người trực tiếp đi mua ma túy về để H phân nhỏ, giao bán cho người mua. Mỗi lần bán ma túy, H và N cùng đi giao ma túy cho

người mua hoặc đưa ma túy cho Nguyễn Văn T đi giao cho người mua, H cho Th tiền công từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng để tiêu xài và ma túy sử dụng. Trong khoảng thời gian trên, H, N, Th đã Nều lần bán ma túy, cụ thể: bán ma túy cho Lý Hoài Y (Hẹn) được 03 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Văn N được 07 - 08 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Ngọc L được 14 lần, mỗi lần 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hữu N được 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Vào ngày 25/4/2022, H nhận được điện thoại hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán và lấy 01 bọc ma túy, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V1-2885 đi giao thì bị bắt quả tang.

*** Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 59/KLGT-PC09(MT), ngày 01/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 60/KLGT-PC09(MT), ngày 03/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Bên trong là:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A31, có số IMEI 1: 860646045242657 và số IMEI 2: 860646045242640, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, model: HUAWEI nova 7i, có số IMEI 1: 864400041353167 và số IMEI 2: 864400041374171, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, model: Galaxy A13, có số IMEI 1: 354690578134769 và số IMEI 2: 355864868134768, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim.

(Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 12/7/2022 - bút lục 84).

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Gi (Đĩa DVD kèm theo KLGD).

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 54V1 – 2885 (đã qua sử dụng).

- 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng, cắt nhọn một đầu.

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 bình gas mini hiệu Namilux, có gắn đầu khò màu xanh (đã qua sử dụng).

- 02 cái nỏ thủy tinh.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa (đã qua sử dụng).

Căn cứ Kết luận giám định số 59/KLGT-PC09(MT) ngày 01/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,8060 gam.

Căn cứ Kết luận giám định số 60/KLGT-PC09(MT) ngày 03/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 4,3371 gam.

Căn cứ Kết luận giám định số 157/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 22/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong: 03 điện thoại di động (ký hiệu: A1, A2, A3) do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã TCGửi giám định.

- Tìm thấy thông tin về số thuê bao của thẻ SIM gắn trong 03 điện thoại (ký hiệu: A1, A2, A3) gửi giám định. (Chi tiết thể hiện trong phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo).

Kèm theo kết luận giám định: 01 Phụ lục gồm 101 trang A4 và 01 đĩa DVD có tổng dung lượng dữ liệu 568MB.

Lời khai người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Các anh Lý Hoài Y (Hẹn), Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Hữu N, Nguyễn Văn L, Bùi Văn C trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSTC ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang truy tố các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K), về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. H, N, Th cùng khai: đã Nều lần bán ma túy cho các đối tượng như nội dung vụ án đã nêu, ngoài ra, H còn bán ma túy cho Nguyễn Văn Ng được 03 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, bán cho Quy, Phúc, Toàn và một số đối tượng khác (không rõ họ, tên, địa chỉ), để thu lợi.

Ngoài ra, bị cáo H khai, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A31, có số IMEI 1: 860646045242657 và số IMEI 2: 860646045242640, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim là của bị cáo H sử dụng liên lạc với gia đình, không sử dụng liên lạc mua bán ma túy. Còn 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, model: Galaxy A13, có số IMEI 1: 354690578134769 và số IMEI 2: 355864868134768, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim là của bị cáo H. Điện thoại này bị cáo sử dụng để liên lạc mua bán ma túy và 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 54V1 – 2885 (đã qua sử dụng) là của bị cáo H. H sử dụng chiếc xe trên để đi mua bán ma túy.

Bị cáo N khai, 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, model: HUAWEI nova 7i, có số IMEI 1: 864400041353167 và số IMEI 2: 864400041374171, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim là của bị cáo N. Bị cáo sử dụng điện thoại này để liên lạc với Th đi giao ma túy.

Nguyễn Ngọc L khai, Lợi có mua ma túy của H được 04 lần, mỗi lần là 200.000 đồng; mua của bị cáo N 06 lần, mỗi lần là 200.000 đồng; mua của bị cáo Th được 04 lần, mỗi lần là 200.000 đồng.

Chủ tọa công bố lời khai của người tham gia tố tụng khác vắng mặt. Các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K), về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Chất ma túy là loại chất gây nguy hại cho sức khỏe của những người sử dụng, làm cho con người nghiện ngập không dứt ra được, sức khỏe bị hạn chế và dẫn đến mất khả năng lao động, làm suy thoái về mặt đạo đức, ảnh hưởng xấu đến giống nòi và là một trong những nguyên nhân lây nhiễm nhiều căn bệnh hiểm nghèo như bệnh HIV/AIDS, quan trọng nhất là nguyên nhân dẫn đến nhiều hành vi vi phạm và tội phạm khác. Chính vì những tác hại khôn lường của chất ma túy nên Nhà nước ta nghiêm cấm và xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy.

Trong thời gian qua, trên địa bàn thị xã T C nói riêng, tỉnh An Gi nói chung loại tội phạm về ma túy thường xuyên xảy ra và có chiều hướng gia tăng, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho nhân dân, vì khi đến cơn nghiện, nếu không có tiền mua ma túy sử dụng, người nghiện sẵn sàng thực hiện bất cứ hành vi phạm tội nào, để có tiền mua ma túy sử dụng. Mặc dù, chính quyền địa phương đã tích cực triệt xóa loại tội phạm này và tuyên truyền đến quần chúng nhân dân nâng cao ý thức và trách nhiệm trong việc giáo dục con cái, mà nhất là các thanh thiếu niên, nhưng loại tội phạm này vẫn không giảm.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) là những người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách Nệm hình sự, nhận thức được việc nào đúng, việc nào sai và có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân. Đáng lẽ ra, các bị cáo phải tích cực lao động làm một người có ích cho gia đình và xã hội nhưng các bị cáo đã không làm được điều đó, trái lại do bản tính tham lam, nghiện ngập, các bị cáo đã bất chấp vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng: Các bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, sinh sống bằng nghề làm thuê là chính nhưng các bị cáo không cố gắng lao động, làm người có ích mà với bản tính háms lợi, nghiện ngập để rồi dấn thân vào con đường phạm tội.

Về đồng phạm: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo H giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo mua ma túy về phân nhỏ bán lại và bị cáo đưa cho bị cáo N và bị cáo Th đi giao ma túy cho bị cáo Nều lần nên đề nghị HĐXX xem xét vai trò của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với từng vai trò của các bị cáo.

Tại phiên toà, xét thấy các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tự thú hành vi phạm tội trước đó, các bị cáo xuất thân từ thành phần lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách Nệm hình sự theo quy định điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Đề nghị xử lý:

Về trách Nệm hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Văn H mức án tù 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Đặng Ý N mức án tù 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th (K) mức án tù 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có khó khăn. Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

* Tịch thu, tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 59/KLGT-PC09(MT), ngày 01/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 60/KLGT-PC09(MT), ngày 03/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng, cắt nhọn một đầu.

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 bình gas mini hiệu Namilux, có gắn đầu khò màu xanh (đã qua sử dụng).

- 02 cái nỏ thủy tinh.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa (đã qua sử dụng).

Đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Gi (Đĩa DVD kèm theo KLGD). Đề nghị bảo lưu hồ sơ.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Bên trong là:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A31, có số IMEI 1: 860646045242657 và số IMEI 2: 860646045242640, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim của bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội, đề nghị trả lại cho bị cáo H.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, model: HUAWEI nova 7i, có số IMEI 1: 864400041353167 và số IMEI 2: 864400041374171, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim của bị cáo N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, model: Galaxy A13, có số IMEI 1: 354690578134769 và số IMEI 2: 355864868134768, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim của bị cáo H dùng vào việc các bị cáo liên lạc mua bán ma túy, đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 12/7/2022 - bút lục 84).

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 54V1 – 2885 (đã qua sử dụng) của bị cáo H sử dụng đi mua bán ma túy, đề nghị HĐXX tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Trong phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Các bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) bị Cơ quan điều tra - Công an thị xã T Ckhởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” do bị cáo H bị bắt quả tang tại khu vực khóm L Qu A, phường L P, thị xã T Ch, tỉnh A Gi nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lý Hoài Y; Nguyễn Văn N và Nguyễn Hữu N; Người làm chứng: Nguyễn Văn L và Bùi Văn Cường, đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy Nền, đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án .

- Về nội dung:

[1] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung vụ án đã nêu. H và Đặng Ý N (vợ của H) là người trực tiếp đi mua ma túy về để H phân nhỏ, giao bán cho người mua. Mỗi lần bán ma túy, H và N cùng đi giao ma túy cho người mua hoặc đưa ma túy cho Nguyễn Văn Tđi giao cho người mua, H cho Th tiền công từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng để tiêu xài và ma túy sử dụng. Trong khoảng thời gian trên, H, N, Th đã Nền lần bán ma túy, cụ thể: bán ma túy cho Lý Hoài Y (Hẹn) được 03 lần, mỗi lần từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Văn N được 07 - 08 lần, mỗi lần 200.000 đồng đến 300.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Ngọc L được 14 lần, mỗi lần 200.000 đồng; bán ma túy cho Nguyễn Hữu N được 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Vào ngày 25/4/2022, H nhận được điện thoại hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán và lấy 01 bọc ma túy, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 54V1-2885 đi giao thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra các bị cáo còn khai nhận: Các bị cáo đã Nền lần bán ma túy cho các đối tượng như nội dung vụ án đã nêu, ngoài ra, H còn bán ma túy cho Nguyễn Văn Ngđược 03 lần, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng, bán cho Quy, Phúc, Toàn và một số đối tượng khác (không rõ họ, tên, địa chỉ), để thu lợi.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang; phù hợp biên bản khám xét;

Kết luận giám định số 59/KLGT-PC09(MT) ngày 01/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 0,8060 gam.

Kết luận giám định số 60/KLGT-PC09(MT) ngày 03/5/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 4,3371 gam.

Kết luận giám định số 157/KL-KTHS(KTSĐT-GT) ngày 22/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Tìm thấy dữ liệu lưu trữ trong: 03 điện thoại di động (ký hiệu: A1, A2, A3) do Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã T C gửi giám định.

- Tìm thấy thông tin về số thuê bao của thẻ SIM gắn trong 03 điện thoại (ký hiệu: A1, A2, A3) gửi giám định. (Chi tiết thể hiện trong phụ lục và đĩa DVD dữ liệu trích xuất kèm theo).

Kèm theo kết luận giám định: 01 Phụ lục gồm 101 trang A4 và 01 đĩa DVD có tổng dung lượng dữ liệu 568MB.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách Nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh Nền tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho lượng người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) đã có hành vi Nền lần mua bán trái phép chất ma túy, để hưởng lợi. Tổng trọng lượng ma túy đã thu giữ được 5,1431 gam, loại Methamphetamine. Vì vậy, Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) phải chịu trách Nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo ra trước phiên tòa và lời buộc tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Đồng phạm: Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn. Đối với bị cáo H giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Nền lần trực tiếp thực hiện hành vi mua bán ma túy cho các đối tượng nghiện để hưởng lợi. Ngoài ra, bị cáo còn lôi kéo bị cáo N và Th đi mua bán ma túy cho bị cáo. Đối với bị cáo N và Th đi mua bán ma túy cho bị cáo H để hưởng lợi và để có ma túy sử dụng nên mỗi bị cáo phải chịu trách Nhiệm hình sự với mức hình phạt nghiêm khắc tương ứng với hành vi, vai trò của từng bị cáo.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự: Không.

Tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú các hành vi phạm tội trước đó; các bị cáo thuộc thành phần

lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự theo quy định điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly các bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo có khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với lượng ma túy đã thu giữ (vật cấm lưu hành) cùng các vật chứng là công cụ bị cáo dùng để phân lẻ ma túy sử dụng, cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 59/KLGT-PC09(MT), ngày 01/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 60/KLGT-PC09(MT), ngày 03/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng, cắt nhọn một đầu.

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 bình gas mini hiệu Namilux, có gắn đầu khò màu xanh (đã qua sử dụng).

- 02 cái nỏ thủy tinh.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa (đã qua sử dụng).

Đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Gi(Đĩa DVD kèm theo KLGD). HĐXX xét, bảo lưu hồ sơ.

Đối với:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang. Bên trong là:

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A31, có số IMEI 1: 860646045242657 và số IMEI 2: 860646045242640, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim của bị cáo H, không liên quan đến việc phạm tội, xét trả lại cho bị cáo H.

- + 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, model: HUAWEI nova 7i, có số IMEI 1: 864400041353167 và số IMEI 2: 864400041374171, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim của bị cáo N và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, model:

Galaxy A13, có số IMEI 1: 354690578134769 và số IMEI 2: 355864868134768, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim của bị cáo H. Bị cáo N và bị cáo H dùng để liên lạc mua bán ma túy nên HĐXX xét, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định ngày 12/7/2022 - bút lục 84).

Đối với:

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 54V1 – 2885 (đã qua sử dụng) của bị cáo H sử dụng làm phương tiện để đi mua bán ma túy, HĐXX xét, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T C với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T C ngày 28/9/2022).

[6] Các vấn đề khác:

Đối với người Th niên (không rõ họ tên, địa chỉ), H khai đã bán ma túy cho H, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T C tiếp tục xác minh, sẽ xử lý sau.

Đối với Lý Hoài Y (Hẹn), Nguyễn Văn N, Nguyễn Ngọc L, Nguyễn Hữu N, mua ma túy của H, N và Th để sử dụng. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, đã lập hồ sơ đề nghị xử lý hành chính theo quy định.

Riêng, Nguyễn Văn Ng đã bỏ địa phương; Q, T, Ph (không rõ họ, địa chỉ), mua ma túy của H để sử dụng, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã T C tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí: Các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K), mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ vào điểm b, i khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 08 (tám) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 25/4/2022.

Xử phạt bị cáo Đặng Ý N 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th (K) 07 (bảy) năm tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày 27/6/2022.

Căn cứ Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 59/KLGT-PC09(MT), ngày 01/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 60/KLGT-PC09(MT), ngày 03/5/2022, có chữ ký của Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của cơ quan CSĐT, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng sọc trắng, cắt nhọn một đầu.

- 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng).

- 01 bình gas mini hiệu Namilux, có gắn đầu khò màu xanh (đã qua sử dụng).

- 02 cái nỏ thủy tinh.

- 01 dụng cụ sử dụng ma túy bằng nhựa (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu HUAWEI, model: HUAWEI nova 7i, có số IMEI 1: 864400041353167 và số IMEI 2: 864400041374171, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, model: Galaxy A13, có số IMEI 1: 354690578134769 và số IMEI 2: 355864868134768, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu xanh, biển số 54V1 – 2885 (đã qua sử dụng)

Trả lại cho bị cáo H:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, model: OPPO A31, có số IMEI 1: 860646045242657 và số IMEI 2: 860646045242640, trong điện thoại có gắn 01 thẻ sim.

Lưu hồ sơ:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ: 157/KL-KTHS, ngày 22/6/2022, có chữ ký của Giáp Th Tiểu, Nguyễn Phát H và dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Gi(Đĩa DVD kèm theo KLGD).

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thị xã T C với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã T C ngày 28/9/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/

UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K) mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo Lê Văn H, Đặng Ý N, Nguyễn Văn Th (K); người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Gi xét xử phúc thẩm.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã T C(2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS TXTC (1);
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công An thị xã Tân Châu
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Lan

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Huỳnh Ngọc Lan

